

# VỀ MỘT SỐ LUẬN ĐIỂM CỦA CHỦ NGHĨA MÁC TRONG KỶ NGUYÊN SỐ

★ GS, TS TRẦN THỌ ĐẠT

Đại học Kinh tế Quốc dân

● **Tóm tắt:** Dựa trên nền tảng lý luận của chủ nghĩa Mác, bài viết tiếp cận kỷ nguyên số, phân tích cách thức giá trị thặng dư hiện nay, chỉ ra xu hướng tập trung quyền lực nền tảng và bất bình đẳng toàn cầu đang ngày càng sâu sắc, đề xuất một số định hướng giải pháp để quan hệ sản xuất số được tổ chức lại.

● **Từ khóa:** chủ nghĩa Mác trong kỷ nguyên số; chủ nghĩa tư bản dữ liệu; giá trị thặng dư; kinh tế nền tảng; lao động miễn phí; bóc lột thuật toán; dữ liệu cộng đồng; hạ tầng kỹ thuật số.

## 1. Mở đầu

Trong những thập niên đầu của thế kỷ XXI, thế giới chứng kiến sự trỗi dậy mạnh mẽ của nền kinh tế số, nơi dữ liệu trở thành yếu tố cốt lõi của sản xuất, phân phối và tiêu dùng. Dữ liệu không chỉ là “dầu vết số” của hành vi con người, mà còn trở thành tư liệu sản xuất, được khai thác, tích lũy và thương mại hóa với quy mô chưa từng có. Các tập đoàn công nghệ như Google, Amazon, Meta, Alibaba hay Tencent đã xây dựng vị thế thống trị không phải trên nền tảng tài sản vật lý truyền thống, mà chủ yếu từ năng lực kiểm soát, trích xuất và khai thác dữ liệu. Trong bối cảnh đó, khái niệm “dữ liệu là dầu mỏ mới” chỉ phản ánh một phần hiện tượng - bởi khác với dầu mỏ, dữ liệu không cạn kiệt, có thể nhân bản vô hạn và chịu sự chi phối sâu sắc thông qua các quan hệ quyền lực phi vật chất.

Ứng phó với sự thay đổi này, nhiều trường phái lý luận đã tìm cách lý giải và định hình khung phân tích mới cho nền kinh tế số. Tuy nhiên, phần lớn cách tiếp cận hiện nay mang

tính kỹ trị, kinh tế học chính thống hoặc quản trị công nghệ, trong khi ít quan tâm đến các vấn đề về quan hệ sản xuất, quyền sở hữu dữ liệu, và hình thức bóc lột giá trị mới trong môi trường kỹ thuật số. Từ góc nhìn này, chủ nghĩa Mác trong kỷ nguyên số - chủ nghĩa Mác số (Digital Marxism) nổi lên như một hướng tiếp cận phê phán đáng quan tâm và khá sắc bén, kế thừa và phát triển tư tưởng của C.Mác trong việc phân tích sự vận động của tư bản trong kỷ nguyên số.

Nhiều nghiên cứu đã nhấn mạnh rằng, dữ liệu không đơn thuần là công nghệ, mà là cấu phần của lực lượng sản xuất mới, bị kiểm soát bởi một số ít chủ thể thông qua các nền tảng kỹ thuật số toàn cầu. Dữ liệu không chỉ là một công nghệ mà đã trở thành một cấu phần quan trọng của lực lượng sản xuất mới trong chủ nghĩa tư bản kỹ thuật số, bị kiểm soát tập trung bởi một số ít nền tảng kỹ thuật số toàn cầu, qua đó chi phối kinh tế, xã hội và quyền lực chính trị hiện đại. Người dùng không còn chỉ là người tiêu dùng, mà còn là lao động số vô hình, sản xuất ra giá trị thông

qua hành vi trực tuyến mà không được trả công. Quá trình này làm nảy sinh một hình thái bóc lột dữ liệu - nơi giá trị thặng dư được lấy đi từ tương tác số hóa hàng ngày, mà không cần quan hệ lao động rõ ràng như trong nhà máy truyền thống.

Bài viết này tiếp cận nền kinh tế dữ liệu đương đại dưới lăng kính những nguyên lý kinh tế cơ bản của chủ nghĩa Mác đặt trong bối cảnh kỷ nguyên số, nhằm trả lời các câu hỏi: (i) Liệu dữ liệu có thể được xem là tư liệu sản xuất trong chủ nghĩa Mác?; (ii) Hình thái tích lũy tư bản mới trong các nền tảng số có những đặc điểm gì?; và (iii) Người dùng có phải là “lao động số” đang bị bóc lột thầm lặng không?

Trên cơ sở tổng quan lý thuyết, một số nghiên cứu gần đây và tổng hợp phân tích một số nền tảng thực tiễn (như Facebook, Google, Amazon), bài viết làm rõ cách chủ nghĩa tư bản dữ liệu (data capitalism) đã tái cấu trúc lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất hiện đại như thế nào. Đồng thời, đề xuất các định hướng lý luận và chính sách tiềm năng để xã hội hóa dữ liệu, khôi phục lại quyền kiểm soát của cộng đồng và người lao động số trong kỷ nguyên số.

## 2. Nội dung

### 2.1. Cơ sở lý luận: góc nhìn từ chủ nghĩa Mác đối với tư bản dữ liệu

Trong bối cảnh chuyển đổi sang nền kinh tế số, dữ liệu ngày càng đóng vai trò trung tâm như một tài nguyên chiến lược và tư liệu sản xuất mới. Những thay đổi này đặt ra yêu cầu cấp thiết phải mở rộng và tái cấu trúc các khái niệm kinh điển trong lý thuyết mácxít để lý giải chính xác về các hình thái bóc lột, tích lũy và sở hữu trong thời đại số. Một số nhà lý luận đương đại như Christian Fuchs, Nick Srnicek hay David Harvey đã có nhiều đóng góp trong việc cập nhật và phát triển các luận điểm mácxít để phân tích đặc trưng của chủ nghĩa tư bản dữ liệu, tư

bản nền tảng (platform capitalism) và những hình thức bóc lột vô hình mới.

### *Lý thuyết lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất*

C.Mác là người đầu tiên xây dựng một hệ thống lý luận khoa học nhằm phân tích các hình thái kinh tế - xã hội thông qua mối quan hệ giữa “lực lượng sản xuất” và “quan hệ sản xuất”. Theo C.Mác, lực lượng sản xuất phản ánh năng lực thực tiễn của xã hội trong việc tạo ra của cải vật chất, bao gồm sức lao động con người, tư liệu sản xuất như công cụ, máy móc và tài nguyên thiên nhiên. Trong đó, tư liệu sản xuất giữ vai trò trung tâm vì nó quyết định năng suất lao động và khả năng phát triển của toàn bộ hệ thống sản xuất. Quan hệ sản xuất, ngược lại, là các mối quan hệ xã hội nảy sinh trong quá trình tổ chức sản xuất và phân phối sản phẩm, phản ánh ai sở hữu, ai kiểm soát và ai hưởng lợi từ hoạt động sản xuất. Khi lực lượng sản xuất phát triển đến một mức độ nhất định nhưng quan hệ sản xuất không thay đổi tương ứng, mâu thuẫn nảy sinh. Đây là mâu thuẫn nền tảng của xã hội tư bản - giữa tính xã hội hóa của sản xuất và tính tư nhân hóa của chiếm hữu<sup>(1)</sup>.

Trong điều kiện hiện đại, khi nền kinh tế đang tiến dần đến số hóa toàn diện, các tư liệu sản xuất cũng đang chuyển hóa từ vật chất sang phi vật chất, dữ liệu lớn, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo và thuật toán học máy trở thành những công cụ chủ yếu trong việc sản xuất, phân phối và tích lũy giá trị thì dữ liệu - thay vì máy móc - giờ đây giữ vai trò trung tâm trong chuỗi giá trị, quyết định năng suất và khả năng cạnh tranh. Như Fuchs (2020) nhận định, sự chuyển dịch này không chỉ là sự tiến hóa công nghệ, mà là một cuộc cách mạng trong cấu trúc kinh tế chính trị, đòi hỏi lý luận mácxít cần được tái cấu trúc để giải thích hình thái mới của sản xuất tư bản.

Điều này đặt ra một loạt câu hỏi lý luận: nếu tư liệu sản xuất không còn là vật chất hữu hình, liệu quan hệ sản xuất vẫn duy trì theo cơ chế cũ? Liệu quyền sở hữu dữ liệu, quyền kiểm soát nền tảng số có thay thế vai trò của quyền sở hữu nhà máy trong thế kỷ XIX? Liệu người dùng kỹ thuật số - những người không được trả công nhưng góp phần tạo ra giá trị - có thể được xem là một giai cấp lao động mới?

*Giá trị, lao động trừu tượng và bóc lột vô hình*

Trong học thuyết giá trị của C.Mác, có sự phân biệt rất quan trọng giữa “giá trị sử dụng” và “giá trị” của hàng hóa: giá trị của một hàng hóa không nằm ở công dụng, ở giá trị sử dụng của nó, mà ở lượng lao động xã hội cần thiết để sản xuất ra nó. Chủ nghĩa tư bản tích lũy bằng cách khai thác lao động trừu tượng - tức thời gian lao động được đo lường và đồng nhất hóa trong hệ thống sản xuất hàng hóa<sup>(2)</sup>. Giá trị thặng dư được tạo ra khi người lao động làm việc nhiều hơn lượng lao động cần thiết để tái sản xuất sức lao động - phần dư này bị nhà tư bản chiếm đoạt mà không trả công.

Trong kỷ nguyên số, hình thức lao động ngày càng phi vật chất và phân tán. Người dùng internet không làm việc trong dây chuyền sản xuất, nhưng lại tham gia sản xuất giá trị thông qua hành vi tương tác - từ việc nhấn “like”, chia sẻ bài viết, tìm kiếm thông tin, để lại đánh giá sản phẩm, đến gắn thẻ bạn bè. Những dữ liệu do họ sản xuất được thu thập, phân tích và khai thác nhằm phục vụ quảng cáo, gợi ý tiêu dùng và tối ưu hóa thuật toán. Christian Fuchs (2014) mô tả người dùng mạng xã hội như những “công nhân không lương của chủ nghĩa tư bản nền tảng”, khi họ tạo ra giá trị mà không nhận được bất kỳ phần chia sẻ lợi ích nào từ nền tảng. Đây là hình thức bóc lột vô hình, khi sự đóng góp lao động bị che giấu bởi cảm giác “tự do sử dụng” các nền tảng

miễn phí. Bên trong những tương tác cá nhân ấy là cả một chuỗi giá trị được nền tảng phân tích và hiện thực hóa thành lợi nhuận - một kiểu “lao động ẩn” của người tiêu dùng.

Ngoài ra, dữ liệu cá nhân còn trở thành đối tượng của quá trình “hàng hóa hóa”: hành vi, cảm xúc, thói quen, kết nối xã hội đều có thể biến thành sản phẩm phân tích được thương mại hóa. Shoshana Zuboff (2019) gọi đây là “chủ nghĩa tư bản giám sát” - một hình thái trong đó lợi nhuận được tích lũy thông qua việc giám sát và điều khiển hành vi tiêu dùng, thay vì thông qua sản xuất vật chất như trước kia.

*Tích lũy tư bản qua trích xuất, khai thác dữ liệu*

David Harvey (2003) đã mở rộng học thuyết tích lũy tư bản của Mác bằng khái niệm “tích lũy bằng chiếm đoạt” (accumulation by dispossession). Thay vì chỉ khai thác lao động trong quá trình sản xuất, tư bản hiện đại còn tích lũy bằng cách chiếm hữu những gì vốn thuộc về cộng đồng: từ đất đai, tài nguyên, dịch vụ công đến tri thức và văn hóa. Trong kỷ nguyên số, hình thức chiếm đoạt này càng trở nên rõ nét hơn thông qua quá trình tư nhân hóa dữ liệu - một tài nguyên được tạo ra từ tập thể nhưng bị sở hữu bởi các nền tảng tư nhân.

Thí dụ điển hình là cách các công ty công nghệ khai thác, thu thập dữ liệu hành vi người dùng, xây dựng hồ sơ hành vi và sử dụng nó để huấn luyện mô hình trí tuệ nhân tạo mà không cần sự đồng ý thực chất hoặc quyền lợi kinh tế cho người dùng. Srnicek (2017) phân tích, các nền tảng như Amazon, Facebook hay Google không phải là nhà sản xuất nội dung, nhưng lại là chủ thể sở hữu hạ tầng, thuật toán, dữ liệu - từ đó trở thành trung tâm tích lũy giá trị. Việc tích lũy tư bản thông qua trích xuất, khai thác dữ liệu cũng tạo ra thể độc quyền mới. Các nền

tàng số có thể loại bỏ đối thủ bằng cách khai thác dữ liệu sâu hơn, kiểm soát luồng thông tin và định hình hành vi người dùng. Dữ liệu không chỉ là tài nguyên kinh tế, mà còn là công cụ quyền lực - kiểm soát nhận thức, hành vi và cả mô hình tương tác xã hội. Điều này tạo ra một tầng lớp tư bản mới - tư bản dữ liệu (data capitalists) - với khả năng điều hành nền kinh tế mà không cần sản xuất hàng hóa hữu hình.

*Dữ liệu là tư liệu sản xuất phi vật chất*

Dữ liệu mang những đặc điểm khiến nó trở thành một tư liệu sản xuất phi truyền thống: không hao mòn trong quá trình sử dụng, có thể được sao chép vô hạn và có khả năng tích lũy mà không bị mất giá trị theo thời gian<sup>(3)</sup>. Đây là một khác biệt mang tính cách mạng so với tư liệu sản xuất vật chất như máy móc hay đất đai - những thứ hao mòn, hữu hạn và cần chi phí duy trì. Trong bối cảnh đó, dữ liệu trở thành đầu vào thiết yếu cho các lĩnh vực tiên tiến như trí tuệ nhân tạo, tự động hóa, y học chính xác, thương mại điện tử và sản xuất thông minh. Fuchs (2021) phân tích, sự phát triển của công nghệ học máy và mô hình ngôn ngữ lớn (LLM) phụ thuộc gần như hoàn toàn vào quy mô và chất lượng dữ liệu huấn luyện. Điều này khiến quyền sở hữu và kiểm soát dữ liệu trở thành yếu tố chiến lược - không chỉ trong thương mại mà còn trong an ninh quốc gia, chính trị và giáo dục. Dưới góc nhìn mở rộng của chủ nghĩa Mác, việc kiểm soát dữ liệu tương đương với việc kiểm soát tư liệu sản xuất mới. Người lao động kỹ thuật số không còn là người vận hành máy móc, mà là người tạo ra dữ liệu. Sự bóc lột không còn là sự cưỡng bức thời gian lao động, mà là sự chiếm hữu tri thức, hành vi và kết nối xã hội. Từ đó xuất hiện một hình thái tích lũy giá trị mới: dựa trên tương tác phi vật chất và khai thác thông tin dữ liệu.

Những phân tích lý luận ở trên cung cấp nền móng quan trọng để tiếp cận thực tiễn vận hành của chủ nghĩa tư bản dữ liệu. Việc hiểu rõ vai trò của dữ liệu như tư liệu sản xuất mới, cũng như cơ chế bóc lột vô hình qua nền tảng, giúp tiếp cận một cách phê phán về cách giá trị được tạo ra và phân phối trong kỷ nguyên số và xã hội số hóa. Phần tiếp theo sẽ phân tích sâu hơn các hiện tượng cụ thể: (i) *thứ nhất*, làm rõ cách mà hành vi kỹ thuật số bị khai thác để tạo giá trị mà người dùng không hay biết; (ii) *thứ hai*, xem xét cấu trúc sở hữu của các nền tảng số, như một dạng thiết chế tư bản mới, nơi quyền lực không nằm ở máy móc mà nằm ở dữ liệu và thuật toán; và (iii) *thứ ba*, đề xuất khả năng xã hội hóa dữ liệu - không chỉ dưới góc độ chia sẻ công bằng lợi ích, mà còn như một cách để tái cấu trúc quan hệ sản xuất, hướng đến dân chủ hóa không gian số và bảo vệ quyền tự do kỹ thuật số.

## **2.2. Chủ nghĩa Mác trong kỷ nguyên số - hướng tiếp cận phê phán mới**

Trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu đang chuyển dịch mạnh mẽ sang không gian số, việc phân tích chủ nghĩa tư bản đương đại đòi hỏi những công cụ lý luận mới để nhận diện và phân tích cấu trúc các hình thái tích lũy tư bản đang biến đổi. Digital Marxism - hay chủ nghĩa Mác trong kỷ nguyên số - chủ nghĩa Mác số là một trong những hướng tiếp cận phê phán hiện đại nhằm kế thừa, mở rộng và tái cấu trúc lý luận mácxít trong kỷ nguyên kỹ thuật số. Cách tiếp cận này không chỉ đặt trọng tâm vào mối quan hệ giữa tư liệu sản xuất và lao động như trong học thuyết kinh điển, mà còn phân tích sâu các cơ chế tích lũy thông qua dữ liệu, thuật toán, nền tảng số và quyền lực vô hình. Chủ nghĩa Mác số đặt ra một loạt câu hỏi trọng yếu: Ai kiểm soát dữ liệu? Ai tạo ra giá trị? Những mối quan hệ lao động mới có đang bị che giấu dưới vỏ

bọc “người dùng miễn phí”? Và liệu có thể thiết kế lại cơ chế phân phối giá trị trong nền kinh tế dữ liệu? Để tiếp cận những vấn đề này, phần dưới đây sẽ đi sâu vào các nghiên cứu nền tảng và khái niệm then chốt của chủ nghĩa Mác số.

#### *Sự trỗi dậy của chủ nghĩa tư bản dữ liệu*

Từ cuối thế kỷ XX và đặc biệt từ đầu thế kỷ XXI, sự kết hợp giữa công nghệ số, truyền thông mạng xã hội và trí tuệ nhân tạo đã tạo ra một bước ngoặt căn bản trong phương thức vận hành của chủ nghĩa tư bản. Nếu như trong hình thái tư bản công nghiệp, giá trị được sản xuất chủ yếu thông qua quá trình lao động vật chất và tiêu thụ hàng hóa hữu hình, thì ngày nay, một hình thái mới đang định hình lại nền kinh tế toàn cầu - đó là chủ nghĩa tư bản dữ liệu. Đặc trưng cốt lõi của chủ nghĩa tư bản dữ liệu là việc coi dữ liệu cá nhân và hành vi số hóa là tư liệu sản xuất trung tâm. Trong mô hình này, mọi hành vi thường nhật của người dùng - từ truy cập trang web, xem video, mua sắm, tương tác mạng xã hội đến di chuyển trong không gian vật lý (qua thiết bị GPS) - đều bị số hóa và mã hóa thành dữ liệu. Những dữ liệu tưởng chừng “vô hình” ấy lại mang trong mình tiềm năng kinh tế khổng lồ khi được xử lý bằng các thuật toán học máy (machine learning), phân tích hành vi tiêu dùng, tối ưu quảng cáo hoặc đào tạo hệ thống trí tuệ nhân tạo. Các công ty nền tảng lớn như Google, Facebook (Meta), Amazon, TikTok hay Alibaba không sản xuất ra giá trị vật chất hữu hình, nhưng lại nắm giữ hạ tầng kỹ thuật số - nơi mọi giao dịch và tương tác của người dùng diễn ra. Trong vai trò này, họ không chỉ là người trung gian kết nối mà còn là chủ sở hữu tư liệu sản xuất mới: hệ thống thuật toán, mô hình học sâu, kho dữ liệu hành vi và công nghệ ra quyết định. Thay vì thuê lao động truyền thống, họ sử dụng chính người dùng như một “lực lượng lao động vô hình”, làm việc liên

tục thông qua hành vi số hóa mà không có hợp đồng, không thù lao, không quyền kiểm soát sản phẩm. Mâu thuẫn trung tâm của hình thái tư bản dữ liệu mới này chính là: người dùng vừa là người lao động, vừa là nguyên liệu và vừa là sản phẩm - nhưng không hề được công nhận là người tạo ra giá trị. Tất cả giá trị được tạo ra từ dữ liệu bị chiếm đoạt bởi các công ty nền tảng, trong khi người tạo ra dữ liệu - chính là người dùng - không có quyền sở hữu, kiểm soát hay đàm phán lợi ích. Trước thực trạng đó, chủ nghĩa Mác số ra đời như một hướng tiếp cận lý luận nhằm bóc tách mối quan hệ bóc lột mới trong nền kinh tế số, phơi bày quyền lực tư bản dưới lớp vỏ phi vật chất của thuật toán và dữ liệu.

#### *Nick Srnicek và khái niệm chủ nghĩa tư bản nền tảng*

Nick Srnicek là một trong những học giả tiên phong trong việc xây dựng khung lý thuyết để hiểu về sự thay đổi cấu trúc của chủ nghĩa tư bản trong thời đại số. Trong cuốn sách “Platform Capitalism” (2017), ông đưa ra khái niệm “chủ nghĩa tư bản nền tảng” - hình thái tư bản hiện đại lấy các nền tảng kỹ thuật số làm trung tâm của sự tích lũy. Theo Srnicek, một nền tảng (platform) không chỉ là một hệ thống công nghệ mà còn là một thiết chế kinh tế - chính trị, nơi các bên liên quan được kết nối, giám sát và khai thác. Từ người dùng đến nhà cung cấp dịch vụ, từ nhà quảng cáo đến nhà phát triển ứng dụng, tất cả đều phải tuân theo quy luật và cấu trúc do nền tảng kiểm soát. Điều đáng lưu ý là dữ liệu - chứ không phải máy móc hay đất đai - trở thành lãnh địa mới của tích lũy tư bản. Srnicek phân loại các nền tảng thành bốn nhóm chính như sau: (i) Nền tảng quảng cáo: như Facebook và Google, nơi dữ liệu hành vi người dùng được trích xuất để tối ưu hóa các chiến dịch quảng cáo nhắm đích; (ii) Nền tảng sản phẩm: như Apple, nơi sự kết hợp giữa

phần cứng và phần mềm cho phép thu thập dữ liệu liên tục, tạo thành vòng lặp khép kín; (iii) Nền tảng công nghiệp: như GE và Siemens, nơi dữ liệu sản xuất được thu thập và sử dụng để tối ưu hóa hiệu suất vận hành; và (iv) Nền tảng đám mây: như Amazon Web Services và Microsoft Azure, cung cấp hạ tầng lưu trữ và xử lý dữ liệu cho hàng triệu tổ chức khác. Trong tất cả các loại hình trên, logic tích lũy tư bản vẫn giữ nguyên - khai thác dữ liệu để tạo ra giá trị thặng dư - nhưng các hình thức lao động, kiểm soát và bóc lột đã được “kỹ thuật hóa” đến mức vô hình. Chủ nghĩa tư bản nền tảng không chỉ chi phối kinh tế, mà còn tạo ra quyền lực chính trị thông qua khả năng kiểm soát thông tin, thao túng hành vi và thiết lập chuẩn mực xã hội. Chủ nghĩa Mác số coi sự trỗi dậy của các nền tảng như là bằng chứng rõ nét cho sự tiến hóa của tư bản sang giai đoạn số hóa toàn diện. Trong tất cả các mô hình, dữ liệu là tài sản trung tâm được tích lũy liên tục và khai thác bằng thuật toán để tạo ra giá trị thặng dư.

#### *Christian Fuchs và lý thuyết lao động số*

Christian Fuchs, học giả mácxít người Áo, đã có những đóng góp quan trọng trong việc mở rộng lý thuyết giá trị của Mác trong không gian số. Trong tác phẩm *Digital Labour and K.Marx* (2014), ông tập trung vào phân tích khái niệm lao động số vô hình - một dạng lao động không nhận thức được và không được trả công, nhưng vẫn sản sinh giá trị thặng dư. Fuchs cho rằng mỗi hành vi của người dùng trên mạng xã hội - từ nhấn “thích”, bình luận, đăng tải nội dung, đến việc chia sẻ - đều là một hình thức lao động. Tuy nhiên, lao động này bị “tàng hình hóa” bởi vì không có sự hiện diện của hợp đồng, tiền lương, hay không gian làm việc hữu hình. Các nền tảng tận dụng khái niệm “miễn phí” như một cơ chế để chiếm đoạt giá trị mà không cần chịu trách nhiệm về phúc lợi, quyền lợi hay điều kiện lao

động. Quan trọng hơn, dữ liệu hành vi thu được từ những lao động này được sử dụng để đào tạo các mô hình AI, phát triển sản phẩm và thương mại hóa cho bên thứ ba. Người dùng, về bản chất, là lực lượng lao động sản xuất nội dung, sản xuất dữ liệu và sản xuất hành vi tiêu dùng - nhưng lại không có địa vị lao động về pháp lý hay kinh tế. Lý thuyết của Fuchs cung cấp một công cụ quan trọng để hiểu rằng lao động hiện đại không còn gắn với nhà máy hay bàn làm việc, mà có thể diễn ra ở mọi nơi, trong điện thoại, máy tính bảng, hay không gian mạng xã hội - nơi giới hạn giữa tiêu dùng và lao động trở nên mờ nhạt.

#### *Tiziana Terranova và khái niệm “lao động miễn phí” (Free Labor)*

Trong bài viết kinh điển “Free Labor: Producing Culture for the Digital Economy” (2000), Tiziana Terranova đã mở rộng lý thuyết Mác vào lĩnh vực văn hóa số, nhấn mạnh rằng sáng tạo tự nguyện và lao động tự do trong môi trường số không miễn nhiễm với sự khai thác tư bản. Theo Terranova, các hành vi như lập trình mã nguồn mở, sáng tạo nội dung trên YouTube, viết blog hay tham gia diễn đàn là những biểu hiện rõ rệt của lao động miễn phí - tức lao động không lương, không bị ép buộc, nhưng vẫn bị khai thác để tạo ra giá trị cho các nền tảng hoặc tập đoàn công nghệ. Bà cảnh báo rằng chính tính “tự nguyện” và “niềm vui sáng tạo” lại là cơ chế hữu hiệu để chủ nghĩa tư bản hiện đại mở rộng phạm vi bóc lột. Sự “phi chính thức” trong hình thức lao động này khiến nó trở nên vô hình trước các hệ thống pháp lý và chính trị. Tuy nhiên, giá trị do lao động tạo ra thì vẫn bị hàng hóa hóa, tích lũy và biến thành tư bản, điển hình là cách YouTube hưởng lợi từ nội dung do người dùng tạo ra, trong khi người sáng tạo chỉ nhận một phần rất nhỏ nếu đủ điều kiện. Terranova cho thấy rằng tư bản không chỉ khai thác năng suất,

mà còn khai thác cảm xúc, sáng tạo và thời gian rảnh. Đây là một sự mở rộng đáng kể của tư tưởng mácxít khi phân tích chủ nghĩa tư bản trong không gian văn hóa và thông tin.

*Các luận điểm cốt lõi của chủ nghĩa Mác số*

Tổng hợp các quan điểm trên, chủ nghĩa Mác số đưa ra một hệ thống luận điểm trung tâm để lý giải hình thái tích lũy tư bản mới. Trước hết, việc coi dữ liệu là tư liệu sản xuất số nhấn mạnh rằng dữ liệu không đơn thuần là thông tin trung tính, mà đóng vai trò tương tự với máy móc, nguyên liệu hay đất đai trong mô hình tư bản cổ điển. Dữ liệu có thể được tích lũy, tái sử dụng và thương mại hóa - từ đó trở thành nền tảng để tạo ra giá trị thặng dư trong nền kinh tế số.

Tiếp theo, người dùng được xem là lao động vô hình vì họ sản xuất ra dữ liệu thông qua hành vi trực tuyến một cách liên tục và không được công nhận như một công nhân đích thực. Họ không ký hợp đồng, không nhận thù lao, nhưng đóng góp cốt lõi cho chuỗi giá trị kinh tế của các nền tảng số. Điều này dẫn đến hiện tượng tích lũy tư bản qua dữ liệu, tức là quá trình các công ty số khai thác hành vi người dùng để tối đa hóa lợi nhuận mà không cần đầu tư vào lao động vật lý truyền thống.

Bên cạnh đó, chủ nghĩa Mác số cũng cảnh báo về tính chất độc quyền ngày càng tăng của các nền tảng, nơi một số ít công ty như Google, Meta hay Amazon kiểm soát toàn bộ hạ tầng kỹ thuật số, thuật toán ra quyết định và luồng dữ liệu toàn cầu, dẫn đến sự mất cân đối về quyền lực kinh tế lẫn chính trị.

Cuối cùng, một mâu thuẫn nổi bật là người dùng không có quyền sở hữu dữ liệu của chính mình - mặc dù họ là chủ thể tạo ra dữ liệu, họ lại bị loại ra khỏi quá trình kiểm soát và phân phối giá trị, cho thấy sự bất bình đẳng sâu sắc trong quan hệ sản xuất số hiện đại.

*Hướng phát triển lý luận mới*

Sau khi chỉ rõ bản chất bóc lột dữ liệu, làm rõ vị thế “lao động vô hình” của người dùng và cấu trúc quyền lực tập trung của các nền tảng số, chủ nghĩa Mác số không dừng lại ở vai trò phân biện lý thuyết. Ngược lại, một trong những điểm mạnh đáng kể của chủ nghĩa Mác số là nỗ lực xây dựng các phương án lý luận thay thế, từ đó hình dung ra những mô hình tổ chức xã hội - kinh tế số công bằng hơn, dân chủ hơn và ít lệ thuộc vào cấu trúc tích lũy tư bản truyền thống.

*Một là, data commons - dữ liệu như tài sản chung*

Một trong những hướng phát triển trọng tâm là khái niệm “Data Commons” - tức coi dữ liệu không phải là tài sản tư nhân bị sở hữu độc quyền, mà là tài nguyên chung (commons), có thể được chia sẻ, quản trị và sử dụng vì lợi ích cộng đồng. Đây là sự mở rộng của các truyền thống đấu tranh cho tài nguyên chung (như đất đai, nước, hạ tầng công cộng) sang lãnh địa kỹ thuật số. Dữ liệu trong cách nhìn này không thuộc về cá nhân hay tập đoàn, mà được đặt dưới một cơ chế đồng quản trị (co-governance), có thể là tổ chức phi lợi nhuận, mạng lưới cộng đồng hoặc hội đồng công dân kỹ thuật số.

Mô hình này giúp chống lại xu hướng độc quyền hóa dữ liệu và tạo ra một hệ sinh thái nơi dữ liệu được sử dụng để phục vụ giáo dục, y tế, quản trị đô thị, phát triển cộng đồng thay vì chỉ phục vụ cho quảng cáo hoặc lợi nhuận của các tập đoàn công nghệ.

Việc xây dựng một hạ tầng dữ liệu công có thể là nền tảng cho các dịch vụ công nghệ phi thị trường, giúp dân chủ hóa truy cập thông tin và phân phối lại quyền lực kỹ thuật số vốn đang tập trung vào tay số ít.

*Hai là, data dividend - cơ chế cổ tức dữ liệu*

Tiếp theo là khái niệm “Data Dividend” - “cơ chế cổ tức dữ liệu”, một đề xuất mang tính chính

sách và kinh tế chính trị, nhằm bảo đảm rằng người tạo ra dữ liệu cũng được hưởng lợi từ quá trình khai thác dữ liệu đó. Giống như cổ đông trong doanh nghiệp nhận được cổ tức từ lợi nhuận, người dùng có thể nhận được một phần thu nhập từ việc các nền tảng sử dụng dữ liệu của họ để tạo giá trị. Hướng phát triển này đã được một số quốc gia và tổ chức đề cập, thí dụ mô hình “digital basic income” hoặc “data tax” đánh vào các công ty công nghệ sử dụng dữ liệu của công dân. Tuy chưa có hệ thống nào được thể chế hóa toàn diện, nhưng ý tưởng này cho thấy tiềm năng hình thành một cơ chế phân phối lại giá trị thặng dư dữ liệu, đóng vai trò như một hình thức công bằng dữ liệu trong kỷ nguyên số.

Về mặt lý luận, “Data Dividend” thách thức trực tiếp tiền đề “dịch vụ miễn phí” mà các nền tảng dựa vào và đòi hỏi tái xác lập khái niệm “giá trị” trong nền kinh tế: giá trị không thể chỉ tính bằng thuật toán hiệu quả hay số lượt tương tác, mà phải gắn với người tạo ra tương tác đó - chính là người dùng.

*Ba là, tái cấu trúc quan hệ sản xuất số - công nhận và bảo vệ lao động số*

Một trong những hướng lý luận cấp tiến nhất là đề xuất tái cấu trúc toàn bộ quan hệ sản xuất trong nền kinh tế số, bằng cách công nhận lao động số như một hình thức lao động chính thức, từ đó mở đường cho việc bảo vệ quyền lợi người dùng như một tầng lớp công nhân số (digital working class). Đề xuất này bao gồm: (i) Thiết lập các định nghĩa pháp lý mới về “lao động số vô hình”, xác định những hành vi như tạo nội dung, tương tác mạng xã hội, huấn luyện AI... là hoạt động sản xuất giá trị thực sự; (ii) Mở rộng luật lao động để bao phủ không gian kỹ thuật số, bao gồm quyền truy cập thông tin, quyền đòi hỏi minh bạch thuật toán, quyền từ chối trích xuất dữ liệu; và (iii) Phát triển các mô hình công đoàn

số (digital unions), nơi người dùng có thể tập thể thương lượng với các nền tảng để bảo đảm quyền lợi, giống như công nhân truyền thống trong nhà máy. Sự công nhận này không chỉ mang ý nghĩa đạo đức, mà còn giúp giải phóng những tiềm năng sáng tạo của xã hội mạng, đặt nền móng cho một nền kinh tế số công bằng, sáng tạo và mang tính hợp tác cao hơn.

Tóm lại, các hướng phát triển lý luận của chủ nghĩa Mác số phản ánh một nỗ lực chuyển dịch từ phê phán sang kiến tạo, từ việc chỉ ra sự bất công sang việc đề xuất cấu trúc thay thế. Những mô hình như Data Commons, Data Dividend hay tái cấu trúc quan hệ sản xuất số không chỉ mang giá trị học thuật mà còn mở ra khả năng chính sách và thể chế mới, cho thấy rằng có thể tồn tại một nền kinh tế số hậu tư bản, nơi giá trị được phân phối công bằng và quyền lực được dân chủ hóa thông qua dữ liệu.

### **2.3. Phân tích thực tiễn từ một số nền tảng công nghệ số**

Trên nền tảng lý luận phê phán của chủ nghĩa Mác số, phân tích một số thí dụ thực tiễn để minh họa cách thức mà chủ nghĩa tư bản dữ liệu vận hành trong thực tế, từ các nền tảng mạng xã hội đến mô hình lao động số xuyên biên giới. Tập trung phân tích thực tiễn các nền tảng công nghệ lớn Facebook (Meta), Google, Amazon và TikTok, nhằm minh họa cụ thể cách thức các tập đoàn công nghệ trích xuất dữ liệu như một tư liệu sản xuất mới trong thời đại số, qua đó thấy rõ sự vận hành của các hình thức bóc lột lao động vô hình thông qua hành vi người dùng, thời gian chú ý và các tương tác xã hội thường nhật trong môi trường kỹ thuật số.

*Facebook (Meta) - trích xuất giá trị từ tương tác xã hội*

Facebook, nay hoạt động dưới tên Meta Platforms Inc., là một thí dụ điển hình cho mô hình

nền tảng trích xuất giá trị từ tương tác xã hội. Với hơn 3 tỷ người dùng hằng ngày trên các dịch vụ như Facebook, Instagram và WhatsApp, Meta thu thập một lượng dữ liệu khổng lồ liên quan đến hành vi người dùng, cảm xúc, mạng lưới xã hội và xu hướng tiêu dùng. Mỗi lượt “thích”, bình luận, chia sẻ hay gắn thẻ không chỉ là hành vi mang tính xã hội, mà còn là những dấu vết dữ liệu (data traces) được sử dụng để xây dựng hồ sơ hành vi cá nhân (behavioral profiles). Dưới góc nhìn mácxít, dữ liệu hành vi này trở thành nguyên liệu đầu vào để huấn luyện các thuật toán đề xuất nội dung và quảng cáo được cá nhân hóa. Mô hình này giúp Meta thu lợi nhuận khổng lồ từ các doanh nghiệp quảng cáo, trong khi người dùng không được chia sẻ bất kỳ phần nào từ giá trị thặng dư do chính họ tạo ra. Christian Fuchs (2014) đã chỉ ra rằng lao động xã hội không trả lương đang bị bóc lột mỗi ngày trong khi chúng ta tương tác với bạn bè. Đây chính là hình thái lao động bị vô hình hóa nhưng vẫn bị bóc lột như một phần của quá trình tích lũy tư bản kỹ thuật số.

*Google - kiểm soát hạ tầng và khai thác dữ liệu toàn diện*

Google là một trong những tập đoàn kiểm soát nhiều tầng hạ tầng kỹ thuật số nhất hiện nay, từ công cụ tìm kiếm, bản đồ, email, lưu trữ đám mây cho đến hệ điều hành điện thoại. Thông qua các dịch vụ như Google Search, Gmail, Maps, YouTube, Google thu thập lượng dữ liệu khổng lồ từ người dùng cá nhân và tổ chức. Dữ liệu này được sử dụng không chỉ để tối ưu hóa quảng cáo Google Ads, mà còn làm đầu vào cho các công nghệ AI (như Google Assistant, DeepMind) và cung cấp dịch vụ phân tích cho doanh nghiệp bên thứ ba. Theo phân tích mácxít, Google nắm giữ tư liệu sản xuất dưới hình thức nền tảng và thuật toán, trong khi người dùng chính là những “công nhân kỹ thuật số” vô thức, sản sinh giá trị thông

qua hành vi tra cứu, di chuyển và tiêu dùng nội dung. Tư bản dữ liệu ở đây biểu hiện qua sự bất cân xứng giữa quyền sở hữu (của Google) và giá trị tạo ra (từ người dùng), tương tự mô hình bóc lột trong nhà máy công nghiệp, nhưng được nâng cấp dưới hình thức dịch vụ tiện ích.

*Amazon - tích lũy tư bản qua chuỗi kết hợp vật chất và dữ liệu*

Amazon không chỉ là nền tảng thương mại điện tử mà còn là một đế chế kiểm soát dữ liệu người tiêu dùng và dữ liệu lao động hậu cần. Với các dịch vụ như Amazon.com và Amazon Web Services (AWS), tập đoàn này khai thác đồng thời ba dòng dữ liệu: (i) hành vi tiêu dùng (truy cập, mua hàng, đánh giá), (ii) dữ liệu từ nhà bán hàng bên thứ ba, và (iii) dữ liệu lao động từ nhân viên nhà kho và tài xế giao hàng. Từ lăng kính của chủ nghĩa Mác, Amazon đại diện cho hình thái tích lũy tư bản kép: vừa khai thác giá trị thặng dư từ lao động vật chất (hậu cần, vận chuyển), vừa bóc lột lao động dữ liệu từ người tiêu dùng và nhà cung cấp. Các hệ thống giám sát bằng AI, cảm biến và thuật toán đã thay thế vai trò của người quản đốc, mở rộng năng lực kiểm soát và tối ưu hóa đến từng giây lao động. Đây là sự hội tụ giữa tư bản vật chất và tư bản dữ liệu, làm rõ hơn mối quan hệ bóc lột trong thời đại hậu công nghiệp.

**(Xem tiếp số 572)**

---

*Ngày nhận bài: 19-01-2025; Ngày bình duyệt: 12-9-2025; Ngày duyệt đăng: 24-9-2025.*

*Email tác giả: tranthodat@neu.edu.com*

(1), (2) Xem K.Marx: Capital: *A critique of political economy*, Vol.I (B. Fowkes, Translation), Penguin Books, 1990, (Original work published 1867).

(3) Xem N.Couldry, U.A.Mejjias: *The costs of connection: How data is colonizing human life and appropriating it for capitalism*, Stanford University Press, 2019.